

Số: 52/2020/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương N, sinh năm 1996

HKTT: Khối QT, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Hiện trú tại: Thôn ĐT, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1995

Trú tại: Khối QT, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Lê Thị Phương N và anh Nguyễn Minh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 20/3/2017 cho chị Lê Thị Phương N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Minh T

cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị Phương N mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ tháng 5/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Minh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ: Chị Lê Thị Phương N và anh Nguyễn Minh T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Phương N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007020, ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Hoàn trả cho chị Lê Thị Phương N 150.000đ.

Anh Nguyễn Minh T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực, có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS TX.Hoàng Mai;
- THADS TX.Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND phường QP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà